

Số: 81/2025/QĐST-VDS

Châu Thành, ngày 03 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 82/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh **Phạm Văn Tấn Đ**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Số A, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Chị **Ngô Thị Kiều M**, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Phạm Văn Tấn Đ và chị Ngô Thị Kiều M tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre ngày 14/3/2022, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do có bất đồng về quan điểm sống, tính tình không còn phù hợp nên cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Nay chị M và anh Đ cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn. Do đó, có căn cứ công nhận cho chị M và anh Đ thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị M được trực tiếp nuôi 01 con chung tên Phạm Thị Thảo N, sinh ngày 04/6/2022. Sau khi ly hôn anh Đ và chị M thống nhất để chị M được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, anh Đ không cấp dưỡng nuôi con.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục

con chung không ai được quyền ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[4] Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Ngô Thị Kiều M và anh Phạm Văn T Đ phải chịu nhưng anh Đ tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí và được khấu trừ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009801 ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị Kiều M và anh Phạm Văn Tấn Đ. Quan hệ hôn nhân giữa chị Ngô Thị Kiều M và anh Phạm Văn T Đ chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Ghi nhận chị Ngô Thị Kiều M và anh Phạm Văn T Đ không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Chị M được trực tiếp nuôi 01 con chung tên Phạm Thị Thảo N, sinh ngày 04/6/2022. Ghi nhận chị M tự nguyện không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Tài sản chung và nợ chung: Đương sự trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Ngô Thị Kiều M và anh Phạm Văn T Đ phải chịu nhưng anh Đ tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí và được khấu trừ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009801 ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Đương sự đã nộp đủ lệ phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAT (Phòng kiểm tra);
- UBND xã Tân Thạch;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Triều